

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
BỘ TRƯỞNG
Số: 2-CT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 8 tháng 1 năm 1982

QUYẾT ĐỊNH

*Của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 2/CT
ngày 8 tháng 1 năm 1982 về chế độ quản lý các
công trình xây dựng cơ bản trọng điểm của Nhà nước*

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

*Căn cứ vào Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981;
Căn cứ Nghị định số 232-CP của Hội đồng Chính phủ ban hành Điều lệ Quản lý xây dựng cơ
bản,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1- Nay ban hành các chế độ quản lý công trình xây dựng cơ bản của Nhà nước (gọi tắt là công trình trọng điểm Nhà nước) nhằm cụ thể hoá việc quản lý theo điều lệ quản lý xây dựng đã ban hành.

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 2- Yêu cầu.

Các công trình trọng điểm Nhà nước được Nhà nước ưu tiên đầu tư xây dựng đồng bộ, hoàn chỉnh và tập trung chỉ đạo trong cả quá trình đầu tư xây dựng nhằm đưa nhanh công trình vào sản xuất sử dụng, bảo đảm phát huy hiệu quả kinh tế cao, góp phần quan trọng vào việc thực hiện mục tiêu kế hoạch Nhà nước.

Công trình trọng điểm Nhà nước phải được quản lý chặt chẽ việc thực hiện kể từ khi chuẩn bị đầu tư, hoặc chuẩn bị xây dựng (bao gồm cả khảo sát thiết kế) cho đến khi kết thúc đầu tư xây

dựng (Điều 34 bản Điều lệ Quản lý xây dựng cơ bản).

Điều 3- Tiêu chuẩn.

Công trình được Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng xem xét để quyết định là công trình trọng điểm Nhà nước, là công trình có tầm quan trọng quyết định cơ cấu và tốc độ phát triển kinh tế, văn hoá và quốc phòng, có quan hệ trực tiếp đến việc thực hiện các mục tiêu chủ yếu của kế hoạch của Nhà nước.

Điều 4- Danh mục.

Danh mục công trình trọng điểm Nhà nước do Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng quyết định cho từng kế hoạch 5 năm; trong trường hợp đặc biệt Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng xét bổ sung hoặc giảm bớt số công trình trong danh mục công trình trọng điểm.

Những công trình được ghi vào danh mục công trình trọng điểm là bao gồm cả công trình chính, những công trình liên quan trực tiếp và nhà ở được đầu tư đồng bộ với công trình chính.

CHƯƠNG II

CHẾ ĐỘ ƯU TIÊN

Điều 5- Chế độ ưu tiên đối với công trình trọng điểm Nhà nước.

Các ngành, các cấp phải thực hiện chế độ ưu tiên sau đây đối với mỗi công trình trọng điểm:

1. Ưu tiên giải quyết vốn, cung ứng vật tư kỹ thuật, lao động, năng lượng, vận tải, lương thực, thực phẩm và quỹ hàng hoá phục vụ đời sống công nhân viên của công trường theo yêu cầu thực hiện tổng tiến độ xây dựng; nhằm đưa công trình vào sản xuất, sử dụng đồng bộ, hoàn chỉnh đúng thời hạn.
2. Các cơ quan có trách nhiệm phải bảo đảm cân đối cho công trình trọng điểm các yêu cầu về vốn, vật tư kỹ thuật, lao động, năng lượng, vận tải, lương thực, thực phẩm và hàng hoá trên cơ sở các định mức kinh tế - kỹ thuật, phải ghi riêng các chỉ tiêu kế hoạch cho công trình trọng điểm và thông báo thẳng cho chủ đầu tư cũng như cho tổ chức nhận thầu xây lắp và đơn vị kinh doanh ở cơ sở. Chỉ tiêu của công trình nào thì chỉ được dùng cho công trình đó.
3. Đối với công trình nhập của nước ngoài, Bộ Ngoại thương có trách nhiệm ký hợp đồng với nước ngoài bảo đảm các tài liệu thiết kế và vật tư, thiết bị về đúng tiến độ xây dựng.

Trường hợp vật tư và thiết bị thi công chưa về kịp, các cơ quan có vật tư, thiết bị dự trữ chưa dùng đến có trách nhiệm cho vay để bảo đảm tiến độ xây dựng và được bảo đảm hoàn trả lại ngay sau khi có hàng về.

4. Trường hợp công trình trọng điểm thực hiện vượt kế hoạch, rút ngắn thời gian xây dựng, thì Ngân hàng đầu tư và xây dựng có trách nhiệm tiếp tục cho vay và cấp vốn bổ sung, Ủy ban kế hoạch Nhà nước có trách nhiệm bổ sung chỉ tiêu vốn, vật tư, lao động cần thiết.

5. Đối với công trình được xác định là trọng điểm ngay từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư, các Bộ, các ngành có liên quan phải ưu tiên giải quyết các yêu cầu của chủ quản đầu tư và chủ đầu tư trong các việc điều tra, khảo sát, cung cấp số liệu, tài liệu... để làm căn cứ tính toán, lập, xét duyệt luận chứng kinh tế kỹ thuật.

CHƯƠNG III

TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM NHÀ NƯỚC

Điều 6- Trách nhiệm đối với tổng tiến độ xây dựng.

Tổng tiến độ xây dựng công trình theo thiết kế kỹ thuật và mốc thời gian ghi theo danh mục công trình trọng điểm Nhà nước đã được Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng phê chuẩn là chỉ tiêu pháp lệnh của Nhà nước.

Tất cả các cơ quan có liên quan: Chủ quản đầu tư, chủ đầu tư, Bộ có lực lượng nhận thầu, các tổ chức nhận thầu khảo sát, thiết kế, chế tạo và cung ứng thiết bị, thi công xây lắp, cung ứng vật tư và vận tải, các tổ chức phục vụ sinh hoạt, các tổ chức sản xuất, kinh doanh khác, các Bộ, các ngành và các địa phương có liên quan, tùy theo chức năng, nhiệm vụ được phân công đều có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch đã ghi cho công trình trọng điểm để thực hiện tổng tiến độ xây dựng.

Điều 7- Chủ đầu tư và các tổ chức nhận thầu có trách nhiệm:

1. Thực hiện đúng kế hoạch hợp đồng kinh tế và chấp hành nghiêm chỉnh các chỉ thị, nghị quyết của Nhà nước nhằm bảo đảm đưa công trình vào sản xuất, sử dụng đồng bộ, hoàn chỉnh đúng thời hạn huy động theo tổng tiến độ, bảo đảm chất lượng và tổng dự toán được duyệt.

2. Thực hiện tốt công tác quản lý xây dựng cơ bản của Nhà nước; quản lý chặt chẽ các định mức, tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm về thiết kế, thi công, bảo quản thiết bị vật tư kỹ thuật,